BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3999/QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 136
Ngày: 07/01/19
PCT Ngọc, PVP Nhung
Chuyển: KGVX

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TTKHCN.

BỘ TRƯỞNG

Chu Ngọc Anh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

(ban hành kèm theo Quyết định số 3999/QĐ-BKHCN-TTKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi là Đề án) nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế đáp ứng nhu cầu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

- Các hoạt động phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ bảo đảm bám sát chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong từng giai đoạn, tập trung ưu tiên cung cấp thông tin phục vụ phát triển các thế hệ mới của ngành công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông; phổ cập công nghệ kỹ thuật số, tự động hóa, thiết bị cao cấp, vật liệu mới, công nghệ sinh học,v.v..

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu của Đề án, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Đề án, xác định các nội dung cụ thể, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm. Các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp thực hiện phải chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai nhiệm vụ theo đúng tiến độ.

II- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng và phát triển các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước, bao gồm:

- Thông tin thư mục và toàn văn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp.

- Thông tin toàn văn về công bố khoa học và công nghệ đăng trên các tạp chí khoa học và kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước, các bài công bố quốc tế của các tác giả Việt Nam.

- Thông tin phân tích trích dẫn các bài báo khoa học của Việt Nam

- Thông tin về sở hữu trí tuệ trong nước.

- Thông tin khoa học và công nghệ đặc thù của các bộ, ngành, địa phương.

2. Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ của nước ngoài

- Bổ sung, mua quyền truy cập các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ cốt lõi của nước ngoài, bao gồm: ScienceDirect của nhà xuất bản Elsevier, Springer Nature, Taylor & Francis, Sage, Clarivate Analytics, IEEE và một số nguồn tin quốc tế khác theo yêu cầu thực tế.

- Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ cho nhu cầu đặc thù của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp.

3. Chia sẻ và khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ

- Xây dựng nền tảng kỹ thuật dùng chung của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng tiêu chuẩn về dữ liệu và kết nối, cho phép liên kết và chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ với các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ đặc thù của các bộ, ngành, địa phương.

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy khai thác, sử dụng nguồn tin khoa học và công nghệ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

4. Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, kết hợp đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực xã hội, nhất là từ doanh nghiệp để phục vụ phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ.

5. Nâng cao năng lực cho các tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của Thư viện khoa học và công nghệ quốc gia để trở thành trung tâm hàng đầu của cả nước về hệ thống thông tin khoa học và công nghệ.

Các nhiệm vụ cụ thể và đơn vị tổ chức thực hiện quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia là đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng danh mục các nguồn tin

khoa học và công nghệ quốc tế cốt lõi cần bổ sung hằng năm trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt; phối hợp, theo dõi, giám sát việc phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ trong cả nước; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Thủ trưởng các đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ cuối tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ./.

BỘ TRƯỞNG

Chu Ngọc Anh



Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1285/QĐ-TTG NGÀY 01 THÁNG 10 NĂM 2018 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN "PHÁT TRIỂN NGUỒN TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3999/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	**Xây dựng và phát triển các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước**			
1.1	Cung cấp, cập nhật, công bố thông tin nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong cơ sở dữ liệu về Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thực hiện quy định Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ)	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	- Đơn vị quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Đơn vị quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia; Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia. - Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh	Hằng năm
1.2	Cập nhật cơ sở dữ liệu công bố khoa học và công nghệ đăng trên các tạp chí khoa học và kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia		Hằng năm
1.3	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu toàn văn công bố quốc tế của các tác giả Việt	Cục Thông tin khoa học và	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2019 và những năm tiếp theo

	Nam	công nghệ quốc gia		
1.4	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu chỉ số trích dẫn khoa học của Việt Nam	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia		Năm 2020 và những năm tiếp theo
1.5	Tích hợp cơ sở dữ liệu về thông tin sở hữu trí tuệ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ	Cục Sở hữu trí tuệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2019 - 2020
1.6	Tích hợp cơ sở dữ liệu về thông tin Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2019 - 2020
1.7	Hoàn thiện xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2019 và những năm tiếp theo
1.8	Hoàn thiện xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Tổ chức khoa học và công nghệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2019 và những năm tiếp theo
1.9	Hoàn thiện xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Thống kê khoa học và công nghệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Các đơn vị có liên quan	Năm 2021 và những năm tiếp theo
1.10	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Cục Phát triển thị trường và	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2020 và những năm tiếp theo

		doanh nghiệp khoa học và công nghệ		
1.11	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Thông tin về khoa học và công nghệ trong khu vực và trên thế giới	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Các đơn vị có liên quan	Năm 2022 và những năm tiếp theo
1.12	Tích hợp cơ sở dữ liệu doanh nghiệp khoa học và công nghệ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2023
1.13	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu Công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ;	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Công nghệ cao, Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ	Năm 2024 và những năm tiếp theo
1.14	Xây dựng, phát triển và tích hợp cơ sở dữ liệu và số hoá tài liệu khoa học và công nghệ đặc thù tại các bộ, ngành, địa phương	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Vụ Khoa học xã hội, nhân văn và tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương	
1.15	Kết nối các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ đã được xây dựng vào nền tảng Hệ tri thức Việt số hóa	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019 và những năm tiếp theo

2	**Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ của nước ngoài**			
2.1	Mở rộng mua quyền truy cập cơ sở dữ liệu ScienceDirect, Scopus của nhà xuất bản Elsevier cho các viện nghiên cứu, trường đại học lớn trong nước	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia		Năm 2020: 18 đơn vị Năm 2021: 24 đơn vị Năm 2022: 28 đơn vị Năm 2023: 32 đơn vị
2.2	Mua quyền truy cập cơ sở dữ liệu Springer Nature và IEEE cho các viện viện nghiên cứu, trường đại học lớn trong nước; và mua quyền truy cập một số CSDL khác phục vụ cộng đồng nghiên cứu (Taylor&Francis, Sage, Web of Science, IOP, APS, ACS,...)	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia		Năm 2020: 10 đơn vị Năm 2021: 15 đơn vị Năm 2022: 20 đơn vị
2.3	Mua quyền truy cập một số CSDL phân tích sáng chế phục vụ các hoạt động đổi mới sáng tạo, bao gồm: Derwent Innovation, InCites, InnovationQ Plus,...	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Cục Sở hữu trí tuệ, Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ, Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học học và công nghệ quốc gia	Hằng năm
3	**Chia sẻ và khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ**			
3.1	Xây dựng nền tảng kỹ thuật dùng chung của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Cục Sở hữu trí tuệ, Cục Phát triển thị	Năm 2020-2025

		gia	trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin	
3.2	Xây dựng tiêu chuẩn về dữ liệu và kết nối cho phép liên kết và chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ với các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ đặc thù của các bộ, ngành, địa phương	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Năm 2020-2025
3.3	Triển khai các hoạt động quảng bá thúc đẩy khai thác, sử dụng nguồn tin khoa học và công nghệ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ, Báo Khoa học và Phát triển, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Báo điện tử tin nhanh Việt Nam (VnExpress)	Hằng năm
4	**Nghiên cứu đề xuất cơ chế xã hội hoá, huy động các nguồn lực xã hội cho công tác phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ**	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia.	Vụ Kế hoạch-Tài chính và các đơn vị có liên quan	Năm 2019 và những năm tiếp theo
5	**Nâng cao năng lực cho tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ**			
5.1	Hiện đại hóa cơ sở vật chất-kỹ thuật; đào tạo nguồn nhân lực của Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Kế hoạch-Tài chính, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Học viện Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Năm 2019 và những năm tiếp theo

5.2	Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của Thư viện khoa học và công nghệ quốc gia trở thành thư viện hiện đại trong khu vực	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Kế hoạch-Tài chính, Văn phòng Bộ	Năm 2020 và những năm tiếp theo
5.3	Phối hợp xây dựng phương án nâng cao năng lực cho các tổ chức đầu mối thông tin KH&CN bộ, ngành, địa phương	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia	Vụ Kế hoạch-Tài chính, Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Học viện Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Năm 2019 và những năm tiếp theo